

Bản án số: 545/2024/HS-PT
Ngày: 19 /11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Hoàng

Ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Phương Mai- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 557/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Viết H** về tội “Giết người”.

Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88 /2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2079/2024/QĐXXPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024

Bị cáo bị kháng cáo, kháng nghị:

Nguyễn Viết H; Sinh ngày: 15/5/1991 tại tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: **Xóm V, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Nguyễn Viết H1**, sinh năm 1955 và bà: **Vi Thị H2** sinh năm 1955; Vợ, con: Không.

Tiền án: Bản án số 81/2015/HSST ngày 29/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2016. Đã đóng án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 675.000 đồng. Chưa bồi thường dân sự do người được thi hành án chưa có yêu cầu thi hành án nên Cơ quan Thi hành án dân sự **huyện Đ, tỉnh Nghệ An** chưa ra Quyết định Thi hành án dân sự.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112/QĐ-XPHC ngày 14/10/2019 của Công an huyện Đ, tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Viết H về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng. Đã nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 07/02/2020.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 30/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 02/11/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh K. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Viết H: Ông Trần Lê Anh K - Luật sư Văn phòng luật sư Lê Văn T và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh K.

Địa chỉ: A N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Hoàng Trọng N (Chết 26/10/2023):

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Hoàng Ngọc B, sinh năm 1949

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1986,

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Ngọc B, bà Nguyễn Thị H3: ông Hoàng Ngọc H4, sinh năm 1957, địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An (theo văn bản ủy quyền ngày 22/01/2024). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Viết H và anh Hoàng Ngọc T1 là phụ xe và tài xế lái xe ô tô khách biển kiểm soát 37B-019.45 thuộc nhà xe L có địa chỉ tại T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Sáng ngày 25/10/2023, anh T1 điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 37B-019.45 lưu thông trên Quốc lộ A từ thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, xe chạy đến khu vực huyện C, tỉnh Khánh Hòa, anh T1 tập trung nghe điện thoại nên đã quên không đón khách thì H nhắc nhở anh T1. Nghe vậy, T1 và H bắt đầu cãi vã nhau. Anh T1 dừng xe vào lề đường tại Quốc lộ A, thuộc thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa rồi dùng tay, chân, ống nhựa đánh H. H lấy 01 con dao Thái lan cán vàng dài 21 cm để sẵn tại đầu xe đánh lại anh T1. Khi anh T1 dùng chân phải đạp H thì H cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát từ trên xuống dưới, hướng phải – trái trúng vào phần đùi phải làm anh T1 bị thương. H tiếp tục xô anh T1 ngã xuống ghé tài xế, đề lên người anh T1 và nói: “Ông có tin tôi đâm chết ông không?”. Khi thấy anh T1 chảy nhiều máu và được mọi người trong xe can ngăn thì H dừng lại. H và mọi người trên xe sơ cứu cho anh T1. Tài xế thứ hai của xe là anh Nguyễn Tất T2 điều khiển xe ô tô khách đến Trung tâm Y tế huyện D, H và mọi người đưa anh T1 xuống xe cấp cứu. Anh T2 tiếp tục điều khiển xe ô tô khách di chuyển đi về Nghệ An. Quá trình cấp cứu, Anh T3 được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh K điều trị. Tại đây, khi nghe Bệnh viện thông báo anh T3 có khả năng tử vong cao nên H bỏ trốn. Đến ngày 29/10/2023, H đến Công an huyện Đ, tỉnh Khánh Hòa đầu thú. Đối với anh Hoàng Ngọc T1 đã tử vong khi đang cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K vào ngày 26/10/2023.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 490-2023/KLGĐTT-KTHS ngày 24/11/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh K** đối với tử thi **Hoàng Ngọc T1**:

1. Các kết quả chính:

+ Vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn tại 1/3 giữa trong đùi phải, kích thước (3x1,3)cm, làm đứt rách gân cơ, đứt lìa động mạch đùi phải.

+ Bệnh nhân được chuyển tuyến khám chữa bệnh từ **Trung tâm y tế D** vào Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức **Bệnh viện Đa khoa tỉnh K** lúc 15 giờ 35 phút, ngày 25/10/2023 trong tình trạng hôn mê sâu, Glasgow 3 điểm, đồng tử hai bên giãn 4mm, phản xạ ánh sáng âm tính, có vết thương vùng đùi phải kích thước (4x2)cm đã được băng ép cầm máu. Được cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp và hồi sức tích cực, đến 03 giờ 30 phút, ngày 26/10/2023 bệnh nhân tử vong với chẩn đoán: Choáng không hồi phục/ Ngưng tuần hoàn hô hấp ngoại viện chưa rõ nguyên nhân/ Rối loạn đông máu/ Vết thương đùi phải do tai nạn đuối nước. 2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn, hô hấp cấp do vết thương sắc gọn làm đứt động mạch đùi phải.

Tại Bản kết luận giám định ADN số 3.338-2023/KLGDADN-TTPY ngày 20/12/2023 của **Trung tâm Pháp y Sở Y tế thành phố H** kết luận:

- Không đủ cơ sở để kết luận ADN của **Nguyễn Viết H** và **Hoàng Ngọc T1** có hiện diện trong dấu vết cán dao.

- ADN của **Nguyễn Viết H** không hiện diện trong dấu vết trên lưỡi

- ADN của **Hoàng Ngọc T1** có hiện diện trong dấu vết trên lưỡi dao.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSKH-P1 ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo **Nguyễn Viết H** về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Từ những nội dung được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88 /2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 580, 585, 586 Bộ luật dân sự;

Khoản 1 Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 đối với bị cáo **Nguyễn Viết H**.

1. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết H** 13 (Mười ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt 30 tháng 10 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo **Nguyễn Viết H** phải bồi thường cho đại diện hợp pháp cho bị hại là bà **Nguyễn Thị H3**, ông **Hoàng Ngọc B** 44.000.000 đồng. Bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi ông **Hoàng Ngọc B** và các cháu **Hoàng Ngọc N1**, **Hoàng Ngọc N2**, **Hoàng Ngọc C**, **Hoàng Thị Linh S** số tiền 165.000.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/9/2024 đại diện hợp pháp của bị hại là bà **Nguyễn Thị H3**, ông **Hoàng Ngọc B** và ông **Hoàng Ngọc H4** có đơn kháng cáo

đối với toàn bộ Bản án sơ thẩm, lý do kháng cáo của bà H3, ông B và ông H4 cho rằng; Tòa án xét xử vụ án không có nhân chứng, vật chứng; không đúng với hồ sơ vụ án; xử một chiều, thiếu khách quan; không cho bị hại trình bày; giải quyết trách nhiệm dân sự không kịp thời; xử mức án không nghiêm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 945/QĐ-VKSKH-P1, kháng nghị đối với Bản án sơ thẩm, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 123 về tội “Giết người” đối với bị cáo Nguyễn Viết H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên giữ nguyên kháng nghị. Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Về hình phạt là tùy thuộc vào pháp luật, giữ nguyên các yêu cầu kháng cáo còn lại đề nghị Tòa xem xét.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau:

- Về tố tụng, Hội đồng xét xử, những người tiến hành và tham gia tố tụng khác đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về nội dung, sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, sửa Bản án hình sự sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Viết H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

- Trong quá trình điều tra truy tố xét xử; Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Kháng cáo của các đại diện hợp pháp của bị hại (đã chết) và kháng nghị của Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa là hợp lệ, trong thời hạn pháp luật quy định, do vậy, Hội đồng xét xử giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Bản án sơ thẩm đã xác định, lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên có đủ căn cứ để kết luận: Sáng ngày 25/10/2023, trong lúc anh Hoàng Ngọc T1 điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 37B-019.45 lưu thông trên Quốc lộ A từ thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Nghệ An, vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, xe chạy đến khu vực huyện C, tỉnh Khánh Hòa thì giữa anh T1 (đang lái xe) với bị cáo Nguyễn Viết H có phát sinh mâu thuẫn, cãi vã với nhau, hai bên đã có hành vi

ầu đã lẫn nhau ngay trên ca-bi-n xe ô tô, bị cáo **Nguyễn Viết H** đã sử dụng 01 (một) con dao dài 21cm, cán vàng đâm 01 (một) nhát vào đùi phải của anh **T1** làm đứt động mạch đùi phải, gây mất máu, dẫn đến hậu quả làm cho anh **T1** tử vong. Tại Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Viết H** 13 (Mười ba) năm tù về tội “Giết người”.

[2.1] Xem xét Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 945/QĐ-VKSKH-P1 ngày 24/9/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét thấy: Tại nội dung kháng nghị cho rằng, trong quá trình ẩu đánh nhau bị hại **Hoàng Ngọc T1** có hành vi dùng tay chân và ống nhựa đánh bị cáo trước nên bị cáo mới lấy con dao có sẵn trên đầu xe đâm và đùi phải của bị cáo, vì vậy, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng khoản 2, Điều 123 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo **Nguyễn Viết H**. Hội đồng xét xử, xét thấy: Về diễn biến vụ việc, theo lời khai của bị cáo, những người làm chứng và người quản lý xe cho thấy, quan hệ hợp đồng lao động với chủ xe ô tô khách biển kiểm soát 37B-019.45 thì bị hại **Hoàng Ngọc T1** là người lái xe, còn bị cáo **Nguyễn Viết H** là phụ xe, trên hành trình đi, do lái xe không chú ý rước khách nên bị cáo đã nhắc nhở, anh **T1** cũng đã lùi xe để đón khách và tiếp tục đi, nhưng giữa hai bên đã tiếp tục cãi vã, lớn tiếng với nhau, trên đoạn đường hơn 01 km, hành vi và lời nói của bị cáo đã ảnh hưởng, tác động đến tâm lý của người tài xế đang lái xe nên bị hại đã dừng xe vào lề đường, để giải quyết, theo lời khai của những người làm chứng bao gồm anh **Trần Ngọc N3** (bút lục 135 đến 139); anh **Trần Công Đ** (bút lục 140, 142); chị **Nguyễn Thị H3** (bút lục 143); anh **Lê Hữu H5** (bút lục 144); anh **Nguyễn Văn N4** (bút lục 145, 146); chị **Trần Thị H6** (bút lục 151) và anh **Ngô Văn H7** (bút lục 152), thể hiện, không có ai trình bày được diễn biến ban đầu của sự việc đánh nhau, và không có ai trông thấy bị hại đánh bị cáo trước, lời khai của chỉ mỗi bị cáo là không có cơ sở để chứng minh, các nhân chứng chỉ thấy sau khi dừng xe hai bên đã ẩu đả lẫn nhau, lúc bị hại dùng ống nhựa đánh bị cáo thì đùi phải của bị hại đã bị thương, chảy máu, sau khi đâm bị hại thì bị cáo đã dùng chân đè vào cổ bị hại, người bị hại bị ép sát vào vụ - lạng xe ô tô và có nghe bị cáo đe dọa sẽ giết bị hại. Vị trí bị cáo bị hại bị đâm và bị đe dọa đều ngay tại ghế lái của tài xế, chứng tỏ bị cáo là người chủ động tấn công bị hại, lời khai của bị cáo cho rằng bị hại **Hoàng Ngọc T1** đã dùng ống nhựa đánh bị cáo trước là không có cơ sở. Sau khi phát hiện, anh **Nguyễn Tất T2** (tài xế thứ hai trên xe ô tô 37B-019.45) đưa cho bị cáo 2.000.000 đồng để cấp cứu cho anh **T1**, nhưng lúc đến bệnh viện, bị cáo biết được tình trạng sức khỏe của bị hại có thể nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị cáo đã bỏ trốn, bỏ mặc anh **T1** trong điều kiện không có người hỗ trợ, cứu giúp, cũng phần nào biểu hiện bản chất thiếu đạo đức, góp phần làm cho hậu quả chết người xảy ra. Xét về nhân thân, bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật, bị Tòa án xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự (Bản án số 81/2015/HSST ngày 29/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An); ngày 14/10/2019 bị **Công an huyện Đ**, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định số 112/QĐ-XPHC) về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng. Mặc khác, sau khi

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, bị cáo không kháng cáo, đồng ý với điểm khoản điều và hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, thể hiện sự chấp nhận với nhận định của Bản án sơ thẩm.

Với diễn biến, tính chất hành vi và hậu quả phạm tội của bị cáo **Nguyễn Viết H**, cũng như trách nhiệm đạo đức, nhân thân của bị cáo và việc sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo, như vậy, tại Bản án hình sự sơ thẩm đã áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo **Nguyễn Viết H** là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Xem xét kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà **Nguyễn Thị H3**, ông **Hoàng Ngọc B** và ông **Hoàng Ngọc H4**, Hội đồng xét xử xét thấy: Do điều kiện xảy ra vụ án là trên xe ô tô đang lưu thông, những người làm chứng trong vụ án không trực tiếp tham gia phiên tòa, tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ vụ án thì ngay sau khi xảy ra, Cơ quan điều tra **Công an tỉnh K** đã kịp thời thực hiện đầy đủ các biện pháp điều tra theo quy định, thu thập chứng cứ như khám nghiệm hiện trường, tạm giữ vật chứng, lấy lời khai nhân chứng đầy đủ, người phạm tội cũng đã đầu thú, việc xét xử đã đảm bảo kịp thời, khách quan và đúng người đúng tội, việc kháng cáo cho rằng, Tòa án xét xử vụ án không có nhân chứng, vật chứng; không đúng với hồ sơ vụ án; xử một chiều, thiếu khách quan; không cho bị hại trình bày là không đúng.

Về giải quyết trách nhiệm dân sự thì tại phiên tòa sơ thẩm hai bên đã thương lượng thỏa thuận tại Bản án sơ thẩm đã ghi nhận là phù hợp pháp luật, việc thi hành bản án thuộc trách nhiệm của cơ quan thi hành án.

Đối với mức án, xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, chung thân, tử hình, tuy nhiên, xét nguyên nhân, tính chất lỗi của mỗi bên, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo **Nguyễn Viết H** 13 năm tù là tương xứng, đúng pháp luật.

Với những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa cũng như kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà **Nguyễn Thị H3**, ông **Hoàng Ngọc B** và ông **Hoàng Ngọc H4**, giữ nguyên Quyết định về tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt và trách nhiệm dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

[3] Về xử lý vật chứng, án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí phúc thẩm: Những người kháng cáo, bị cáo đều không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 945/QĐ-VKSKH-P1 ngày 24/9/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa và kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà **Nguyễn Thị H3**, ông **Hoàng Ngọc B** và ông **Hoàng Ngọc H4**. Giữ nguyên Quyết định về tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt và trách nhiệm dân sự tại Bản

án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

2. Áp dụng Điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 580, 585, 586 Bộ luật dân sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết H** 13 (Mười ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2024.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, những người kháng cáo, bị cáo đều không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các Quyết định khác còn lại của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hoà;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Khánh Hoà;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Khánh Hoà;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Công Thi